

Bản án số: 57/2022/HS-ST  
Ngày 07 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và Ông Lê Phúc Lâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quang T – Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06 tháng 7 năm 1985 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối SN, thị trấn ND, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Anh T (đã chết) và bà Trần Thị K (đã chết). Có vợ: Phạm Thị M, sinh năm 1989 và có 03 con. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân:

- Ngày 27/01/2011, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện ma túy) với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 14/10/2011.

- Ngày 26/9/2012, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện ma túy) với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 14/8/2013.

- Bản án số 12/2014/HS-ST, ngày 26/3/2014 của Tòa án nhân dân Thị xã CL, tỉnh Nghệ An xử phạt Lê Quang T 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/7/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Đàn. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1959; nơi cư trú: Khối NBS, thị trấn ND, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956; nơi cư trú: Xóm xx, xã NN, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Lê Quang T đi bộ từ nhà ở khối SN, thị trấn ND, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đến khu vực cổng sau chợ Sen thuộc khối Nam Bắc Sơn, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông tên Đ (*chưa xác định được lai lịch, địa chỉ*) hỏi mua ma túy thì người này đồng ý. Lê Quang T đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*), người này đưa lại cho T 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên ngoài có lớp ni lông trong suốt, ở giữa lớp ni lông và vỏ bao thuốc lá có một gói giấy màu bạc bên trong đựng ma túy. Sau khi cất ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải, trên đường về nhà thì Lê Quang T bị Tổ công tác Công an huyện Nam Đàn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 883/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 19/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lê Quang T gửi đến giám định là ma túy (Heroin). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Lê Quang T có khối lượng 0,17gam (không thấy mười bảy gam)*”.

Vật chứng bị thu giữ gồm: 0,17gam (*không thấy mười bảy gam*) ma túy (*Heroin*) thu giữ của Lê Quang T được sử dụng hết để giám định; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên ngoài có lớp ni lông trong suốt, 01 mẫu gói giấy bạc và 01 phong bì niêm phong ban đầu được cho vào phong bì thư, niêm phong và bảo quản theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-ND, ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang T từ 18 đến 24 tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một bì thư được niêm phong, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mẫu giấy màu bạc và 01 bì thư niêm phong ban đầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì mà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang T đã khai nhận hành vi của mình đúng như bản cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, tại khu vực chợ Sen thuộc khối Nam Bắc Sơn, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Lê Quang T đã có hành vi tàng trữ 0,17g (*không thấy mười bảy gam*) ma túy (*Heroine*) với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Quang T là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện. Hơn ai hết, bị cáo là người hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bản thân, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này tuy không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và một lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm của bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm minh; việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ của Lê Quang T 0,17gam ma túy (Heroin) đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Tịch thu tiêu hủy một bì thư được niêm phong, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long, 01 mẫu giấy bạc và 01 bì thư niêm phong ban đầu.

[6]. Đối với người đàn ông tên Đ đã bán ma túy cho Lê Quang T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang T 1 năm 6 tháng (Một năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mẫu giấy bạc và 01 bì thư niêm phong ban đầu. *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/9/2022).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Công an huyện Nam Đàn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn Nam Đàn, Nam Đàn;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**Lê Văn Phú**

